

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9997 /BKHTT-KTĐN

V/v Tham gia ý kiến Biên bản
khảo sát hiện trường công tác
NCKT Dự án cải thiện điều kiện
giáo dục cơ sở sử dụng viện trợ của
Trung Quốc

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2017

VĂN PHÒNG UBND TỈNH LAI CHÂU	
CÔNG	Số: 4560.....
VĂN	Ngày: 04/12/17...
ĐẾN	Chuyên: <i>Đ. H. Q.</i>

Kính gửi: UBND các tỉnh: Lai Châu, Điện Biên,
Cao Bằng, Lạng Sơn.

(Đ. H. Q.)

Liên quan đến dự án Cải thiện điều kiện giáo dục cơ sở sử dụng viện trợ của Chính phủ Trung Quốc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin thông báo như sau:

Ngày 02/11/2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã làm việc với Đoàn khảo sát của Viện Thiết kế công trình điện tử Trung Quốc, đơn vị được Bộ Thương mại Trung Quốc giao là đầu mối làm việc với các Bộ/ngành, địa phương liên quan của phía Việt Nam về dự án cải thiện điều kiện giáo dục cơ sở sử dụng viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Trung Quốc.

Tại buổi làm việc, Đoàn công tác đã chuyển cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư: (i) Báo cáo kết quả khảo sát thực tế tại 4 tỉnh và phân tích sơ bộ; (ii) Dự thảo Biên bản họp khảo sát hiện trường công tác nghiên cứu khả thi Dự án cải thiện điều kiện giáo dục cơ sở tại 4 tỉnh miền Bắc biên giới Việt Nam sử dụng khoản viện trợ của Chính phủ Trung Quốc (gửi kèm theo). Trong đó, phía Trung Quốc khẳng định sẽ triển khai Dự án theo hình thức Tổng thầu EPC (cụ thể nêu tại Dự thảo Biên bản). Theo giải thích của phía Trung Quốc, thông thường, đối với những dự án viện trợ, Chính phủ Trung Quốc sẽ áp dụng hình thức chìa khóa trao tay. Tuy nhiên, sau khi khảo sát thực tế, do đặc thù tại 04 địa phương và thực tế một số công việc các địa phương đã triển khai, phía Trung Quốc quyết định áp dụng hình thức triển khai Dự án là Tổng thầu EPC và không thể áp dụng hình thức khác.

Sau buổi làm việc với phía Trung Quốc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chuyển 02 tài liệu nêu trên lấy ý kiến của 04 tỉnh. Tuy nhiên, ý kiến của 04 tỉnh về hình thức triển khai dự án còn rất khác nhau.

Để có cơ sở trao đổi và thống nhất với phía Trung Quốc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị quý Ủy ban nghiên cứu, góp ý kiến đối với 02 tài liệu trên. Trong đó đề nghị quý Ủy ban lưu ý:

- Phía Trung Quốc chỉ đồng ý triển khai Dự án theo hình thức Tổng thầu EPC, trong đó phía Việt Nam sẽ chịu trách nhiệm tổ chức đầu thầu và lựa chọn đơn

vị EPC thực hiện Dự án trong các doanh nghiệp được giới thiệu từ phía Trung Quốc.

- Qua khảo sát thực tế, phía Trung Quốc nhận thấy tại một số địa phương, theo thiết kế Dự án thì tổng chi phí dự kiến đã vượt quá tổng mức viện trợ được phân bổ. Do đó, đề nghị các địa phương rà soát lại, trường hợp có nhu cầu bổ sung thêm vốn việc trợ, đề nghị có văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để trao đổi với phía Trung Quốc về khả năng cung cấp bổ sung vốn viện trợ cho Dự án (chỉ áp dụng đối với các công trình, hạng mục đã được phía Trung Quốc khảo sát thực tế).

- Đối với dự án của tỉnh Cao Bằng: Theo Dự án, tại Cao Bằng có 09 điểm trường, tuy nhiên 05 điểm trường đã được khởi công. Do đó, phía Trung Quốc chỉ đồng ý triển khai 04 điểm trường chưa khởi công bằng vốn viện trợ của Trung Quốc, đối với 05 điểm đã khởi công phía Trung Quốc đề nghị tỉnh Cao Bằng sử dụng ngân sách của địa phương để hoàn thành việc xây dựng. Đề nghị UBND tỉnh Cao Bằng có ý kiến cụ thể về đề xuất này của phía Trung Quốc.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị quý Ủy ban xem xét có ý kiến và gửi văn bản trả lời về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 12/12/2017.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin cảm ơn sự hợp tác của quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KHĐT các tỉnh
LC, ĐB, CB, LS;
- Lưu: VT, KTĐN.D10

TL.BỘ TRƯỞNG
CHANH VĂN PHÒNG

Tổng Quốc Đạt

Biên bản họp khảo sát hiện trường công tác nghiên cứu khả thi Dự án cải thiện điều kiện giáo dục cơ sở tại 4 tỉnh miền Bắc Biên giới Việt Nam sử dụng vốn viện trợ của Trung Quốc

Địa điểm ký: Hà Nội, Việt Nam

Thời gian ký: Ngày tháng 11 năm 2017

Căn cứ như cầu của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đồng ý đảm nhận công việc nghiên cứu khả thi của Dự án cải thiện điều kiện giáo dục cơ sở tại 4 tỉnh miền Bắc Biên giới Việt Nam sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Trung Quốc (sau đây gọi tắt là Dự án). Được ủy quyền của Bộ thương mại Trung Quốc, Viện thiết kế công trình điện tử Trung Quốc cử Đoàn công tác (sau đây gọi là Đoàn công tác Trung Quốc) sang Việt Nam tiến hành khảo sát hiện trường từ ngày 14/10/2017 cho đến ngày 03/11/2017. Đại diện phía Trung Quốc-Phòng Tham tán Kinh tế và Thương mại, Đại sứ quán nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa tại Việt Nam và đại diện phía Việt Nam-Bộ kế hoạch và đầu tư Việt Nam thống nhất ý kiến về nội dung thành quả kỹ thuật trong quá trình nghiên cứu khả thi của Dự án với nội dung như sau:

I. Hình thức thực hiện dự án

Qua thảo luận của các bên Trung Quốc và Việt Nam, Dự án này thực hiện theo hình thức địa phương hóa.

Phía Việt Nam phụ trách phần nghiên cứu khả thi, thông qua hình thức đấu thầu, phía Việt Nam lựa chọn đơn vị EPC thực hiện dự án trong các doanh nghiệp Trung Quốc được giới thiệu từ phía Trung Quốc. Phía Việt Nam tự quyết định Tư vấn giám sát thi công và tổ chức thực hiện Dự án. Dự án được thiết kế và thi công theo các tiêu

chuẩn kỹ thuật Việt Nam, phía Việt Nam chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn, tiến độ của Dự án và không chế đầu tư.

Phía Trung Quốc cung cấp vốn xây dựng công trình Dự án, và cử công ty quản lý dự án thực hiện giám sát vòng ngoài (giám sát tiến độ thi công) và quản lý vốn.

II. Địa điểm xây dựng Dự án, nội dung xây dựng và không chế đầu tư

(1). **Địa điểm xây dựng:** 4 tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Lạng Sơn và Cao Bằng của Việt Nam

(2). **Nội dung xây dựng:** mục tiêu xây dựng tổng thể của Dự án này là tiến hành nâng cấp cải tạo 33 trường mầm non và trường học tại các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Lạng Sơn và Cao Bằng của Việt Nam, nhằm cải thiện điều kiện dạy học và nhà ở của địa phương, do đó nâng cao chất lượng giáo dục tổng hợp, đào tạo cán bộ đạt yêu cầu cho Việt Nam, thực hiện chiến lược phát triển nhân lực của Việt Nam.

Xem chi tiết Dự án xây dựng đã được thỏa thuận của hai bên trong phụ lục đính kèm 1.

(3). Không chế đầu tư

Số tiền không chế tổng mức đầu tư của Dự án này là 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) Nhân dân tệ, trong đó chi phí xây dựng thi công không được vượt qua 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) Nhân dân tệ, chi phí của công ty quản lý phía Trung Quốc không được vượt qua 2.000.000 (Hai triệu) Nhân dân tệ.

III. Phụ trách chi phí

Chi phí xây dựng công trình của Dự án nêu trên và chi phí công ty quản lý dự án phía Trung Quốc được chi trả trong khuôn khổ khoản viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Trung Quốc cung cấp cho Chính phủ Việt Nam.

Chi phí về nghiên cứu tính khả thi Dự án, chi phí lập đề cương thiết kế/yêu cầu của chủ đầu tư, chi phí mời thầu EPC và chi phí giám sát thi công, chi phí chuẩn bị mặt bằng thi công trong quá trình thực hiện Dự án nêu trên và các chi phí khác do phía Việt Nam tự chi trả.

IV. Trách nhiệm hai bên

(1). Công tác chuẩn bị tiền kỳ và lập dự án

1). Công tác chuẩn bị tiền kỳ dự án

Phía Việt Nam phụ trách cung cấp mặt bằng xây dựng Dự án này và có được giấy phép sử dụng đất của cơ quan có thẩm quyền Việt Nam. Phụ trách lập và cung cấp hồ sơ nghiên cứu khả thi Dự án, hồ sơ thiết kế đáp ứng được yêu cầu đấu thầu tổng thầu EPC trong đề cương thiết kế/điều kiện yêu cầu của chủ đầu tư và khái toán đầu tư cho phía Trung Quốc theo yêu cầu đề xuất của phía Trung Quốc, và chịu các chi phí liên quan. Chi phí xây dựng công trình trong hồ sơ khái toán (gồm chi phí mua sắm vật liệu thiết bị, lắp đặt thiết bị và hiệu chỉnh) không được vượt qua 23.000.000 (Hai mươi ba triệu) Nhân dân tệ.

2). Lập dự án

Phía Trung Quốc tiến hành thẩm tra các hồ sơ do phía Việt Nam lập: hồ sơ nghiên cứu khả thi, tổng thầu EPC trong đề cương thiết kế/điều kiện yêu cầu của chủ đầu tư và hồ sơ khái toán đầu tư, và cử Đoàn chuyên gia sang Việt Nam tiến hành kiểm tra tính khả thi của Dự án. Nếu Dự án khả thi, Chính phủ Trung Quốc và Chính phủ Việt Nam sẽ thực hiện thủ tục lập dự án, cơ quan chỉ định của hai bên sẽ ký biên bản hoặc hợp đồng thực hiện Dự án, quy định trách nhiệm và nghĩa vụ cụ thể của hai bên.

(2). Thực hiện dự án

1). Tổ chức đấu thầu

Doanh nghiệp thi công do phía Việt Nam lựa chọn qua hình thức trọn gói thông qua đấu thầu trong các doanh nghiệp Trung Quốc được giới thiệu từ phía Trung Quốc lựa chọn một đơn vị tổng thầu EPC thực hiện dự án, Nhân dân tệ là đơn vị đồng tiền tính toán trong việc đấu thầu. Công ty quản lý dự án phía Trung Quốc tiến hành giám sát cần thiết đối với hình thức đấu thầu và quá trình đấu thầu, và xác nhận kết quả đấu thầu. Chi phí tổ chức đấu thầu do phía Việt Nam phụ trách.

2). Ký hợp đồng

Sau khi đấu thầu, phía Việt Nam ký hợp đồng trọn gói với tổng thầu EPC, trong hợp đồng quy định rõ về tiến độ thanh toán vốn, và kịp thời giao hợp đồng cho công ty quản lý dự án phía Trung Quốc để lưu hồ sơ. Giá trị cuối cùng được phía Việt Nam xác định qua hình thức đấu thầu không được vượt qua hạn mức đầu tư chi phí xây

dựng được quy định trong hồ sơ lập Dự án giữa Chính phủ Trung Quốc và Chính phủ Việt Nam.

3). Chuẩn bị mặt bằng thi công

Phía Việt Nam phụ trách tháo dỡ các kiến trúc trên mặt đất trong phạm vi đất xây dựng, tái định cư người dân và di chuyển thực vật, đảm bảo không có bất kỳ vật chướng ngại nào dưới đất trong phạm vi đất xây dựng Dự án, phụ trách san bằng mặt bằng xây dựng, và chịu trách nhiệm về tính tin cậy và tính chính xác của nó, chi phí cần thiết của thực hiện các công việc nêu trên do phía Việt Nam tự chi trả.

4). Xây dựng thi công

Phía Việt Nam tiến hành quản lý theo quy định hợp đồng thi công của Dự án, đơn vị giám sát thi công do phía Việt Nam tự quyết định và chịu chi phí tương ứng. Phía Trung Quốc ủy quyền cho công ty quản lý dự án tiến hành giám sát hạn chế đối với toàn quá trình thực hiện dự án, trọng điểm là:

Quản lý mục đích lập dự án: phía Việt Nam nên kịp thời báo cáo cho công ty quản lý dự án phía Trung Quốc về thay đổi thiết kế lớn trong quá trình thực hiện dự án để lưu hồ sơ. Công ty quản lý dự án phía Trung Quốc nên tiến hành thẩm tra tình phù hợp mục đích lập dự án và phê duyệt.

Quản lý không chế đầu tư: đối với hợp đồng bổ sung được ký kết với tổng thầu EPC thực hiện Dự án, phía Việt Nam phải kịp thời báo cáo công ty quản lý dự án phía Trung Quốc để lưu hồ sơ. Vốn phát sinh thêm giá trị hợp đồng bởi sự thay đổi hợp đồng sẽ do phía Việt Nam tự chi trả; nếu trường hợp cắt giảm giá trị hợp đồng, phía Trung Quốc sẽ tiến hành giải ngân và thanh toán theo giá trị hợp đồng sau khi cắt giảm.

Quản lý tiến độ chất lượng: trong quá trình thực hiện dự án, nếu phát hiện vụ việc đang xảy ra hoặc sắp xảy ra có thiệt hại lớn đối với chất lượng thi công, an toàn, tiến độ dự án, v.v..., phía Trung Quốc có quyền đề xuất ý kiến chỉnh sửa cho phía Việt Nam. Nếu phía Việt Nam không kịp thời đưa ra biện pháp hiệu quả, phía Trung Quốc có quyền tạm dừng thậm chí chấm dứt tài trợ cho Dự án này.

Nếu phía Việt Nam hoặc tổng thầu EPC thực hiện Dự án vi phạm hợp đồng dẫn đến bị phạt tiền hoặc bồi thường, do phía Việt Nam tự chi trả tiền phạt hoặc nhận thu nhập

trong vụ phạt tiền. Đối với hành vi vi phạm của doanh nghiệp thi công Dự án và kết quả xử lý, phía Việt Nam nên kịp thời thông báo cho công ty quản lý dự án phía Trung Quốc.

Trước khi nghiệm thu hoàn công Dự án, doanh nghiệp thi công phụ trách đặt bia kỷ niệm hoặc biển kỷ niệm nhỏ có biểu thị tính chất viện trợ của Trung Quốc trong địa điểm xây dựng hoặc trên vật kiến trúc, ký hiệu đó được viết bằng tiếng Trung và tiếng Việt, chi phí cần thiết do tổng thầu EPC chi trả.

5). Giải ngân kinh phí

Chi phí thi công do tổng thầu EPC căn cứ vào tiến độ thi công và điều khoản hợp đồng đề xuất thanh toán, sau khi ký xác nhận của cơ quan có thẩm quyền phía Việt Nam và công ty quản lý dự án phía Trung Quốc, Chính phủ Trung Quốc trực tiếp giải ngân đến tài khoản trong nước của tổng thầu EPC phía Trung Quốc. Phía Trung Quốc giữ lại 10% giá trị hợp đồng Dự án này để làm số tiền bảo hành, sau khi kết thúc thời gian bảo hành, do phía Việt Nam đề xuất yêu cầu giải ngân, Chính phủ Trung Quốc sẽ giải ngân số tiền bảo hành cho tổng thầu EPC thực hiện Dự án.

Chi phí liên quan công ty quản lý dự án phía Trung Quốc, do Chính phủ Trung Quốc thanh toán một lần vào tài khoản trong nước của công ty đó.

6). Xử lý quyết toán

Sau khi ký kết biên bản thỏa thuận EPC, do Công ty HH cổ phần ngân hàng phát triển Trung Quốc và cơ quan tài chính được chỉ định của phía Việt Nam tiến hành xử lý thanh toán Dự án này. Sau khi công ty quản lý Trung Quốc xác nhận chi phí liên quan, Công ty HH cổ phần ngân hàng phát triển Trung Quốc sẽ xử lý quyết toán một lần với cơ quan tài chính được chỉ định của phía Việt Nam.

(3). Nghiệm thu hoàn công và quản lý kinh doanh và vận hành sau này

1) Trước khi nghiệm thu hoàn công Dự án, trong vòng 1 tháng sau khi phía Việt Nam hoàn thành nghiệm thu sơ bộ và chỉnh sửa, công ty quản lý dự án phía Trung Quốc và cơ quan tương ứng phía Việt Nam tiến hành nghiệm thu cuối cùng. Phía Việt Nam phụ trách lập báo cáo nghiệm thu hoàn công, và giao cho công ty quản lý dự án phía Trung Quốc để lưu hồ sơ. Sau khi nghiệm thu hoàn công, Dự án đi vào thời gian bảo hành, thời hạn là 1 năm.

Sau khi Dự án thông qua nghiệm thu hoàn công, Chính phủ Trung Quốc và Chính phủ Việt Nam ký biên bản bàn giao hoàn thành.

2) Sau khi ký Chứng nhận giao nhận, quyền sở hữu Dự án thuộc Chính phủ Việt Nam, do cơ quan chỉ định của Chính phủ Việt Nam tiếp quản và sử dụng .

3) Phía Trung Quốc và phía Việt Nam tiến hành thảo luận chi tiết đối với việc giảng dạy, vận hành, sửa chữa và quản lý sau khi hoàn thành xây dựng Dự án, phía Việt Nam xác định đội ngũ giảng dạy và quản lý tương ứng, đảm bảo vận hành và sử dụng bình thường sau khi hoàn thành xây dựng Dự án.

(4) Đánh giá sau Dự án

Phía Trung Quốc xem xét tiến hành đánh giá sau Dự án, phía Việt Nam tích cực phối hợp.

IV. Đối với các hoạt động xây dựng Dự án và các vật tư liên quan Dự án nhập về Việt Nam, phía Việt Nam nên miễn thu thuế nhập khẩu và các loại thuế khác, tạo điều kiện tốt cho nhân viên thực hiện Dự án phía Trung Quốc.

VI. Các nội dung của biên bản bao gồm:

Phụ lục 1: Nội dung xây dựng Dự án và chỉ tiêu kỹ thuật

Phụ lục 2: Bản đồ địa hình phạm vi đất xây dựng Dự án này được cung cấp từ phía Việt Nam.

Phụ lục 3: Hồ sơ cơ sở thiết kế Dự án này được cung cấp từ phía Việt Nam.

Phụ lục 4: Hồ sơ cơ sở thiết kế còn lại cần cung cấp từ phía Việt Nam

Biên bản này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản, mỗi bản đều được viết bằng tiếng Trung và tiếng Việt, cả hai bản ngôn ngữ đều có hiệu lực như nhau.

**Phòng Tham tán Kinh tế và Thương
mại, Đại sứ quán nước Cộng hòa nhân
dân Trung Hoa tại Việt Nam**

**Bộ kế hoạch và đầu tư
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt
Nam**

Báo cáo tình hình khảo sát thực tế
tại 4 tỉnh và phân tích sơ bộ tính khả thi

Vụ kinh tế đối ngoại-Bộ kế hoạch và đầu tư Việt Nam:

Từ 17.10.2017 đến 24.10.2017, Tổ khảo sát của dự án cải thiện điều kiện giáo dục 4 tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam sử dụng nguồn vốn viện trợ của Trung Quốc đã tiến hành khảo sát thực địa và báo cáo như sau:

I. Nhu cầu của dự án

Căn cứ vào hiệp định khung giữa chính phủ hai nước ký năm 2015, hai nước đồng ý triển khai dự án viện trợ nhằm cải thiện điều kiện cơ sở vật chất giáo dục 4 tỉnh phía Bắc Việt Nam gồm: Điện Biên, Lai Châu, Cao Bằng và Lạng Sơn.

Căn cứ vào khảo sát thực tế, 4 tỉnh có tổng cộng 33 điểm trường có nhu cầu cải tạo, đồng thời mỗi tỉnh đều căn cứ vào nguồn vốn được phân bổ, đã phê duyệt vốn đối ứng của địa phương cho từng điểm trường. Chi tiết xem phụ lục 1.

II. Phân tích sơ bộ tính khả thi

Đối với kết quả khảo sát thực tế kết hợp với các quy định của chính phủ Trung Quốc về các dự án sử dụng nguồn vốn viện trợ, Tổ khảo sát đã nghiêm túc nghiên cứu và phân tích, sơ bộ cho rằng:

- (1) Dự án thực hiện theo mô hình địa phương hóa

Dự án được thiết kế và thi công theo tiêu chuẩn kỹ thuật của Việt Nam, phía Việt Nam thông qua đấu thầu chọn lựa tổng thầu EPC thực hiện dự án trong những doanh nghiệp Trung Quốc được phía Trung Quốc giới thiệu, tự xác định giám sát thi công đồng thời tổ chức thực hiện dự án. Phía Việt Nam chịu trách nhiệm về chất lượng, an toàn, tiến độ và khống chế mức đầu tư của dự án.

Phía Trung Quốc cung cấp nguồn vốn thực hiện dự án, cử tổ chuyên gia hoàn thiện công tác tiền kỳ lập dự án. Khi thực hiện dự án, cử công ty quản lý tiến hành quản lý vòng ngoài (giám sát tiến độ thực hiện) và quản lý nguồn vốn.

Chi phí xây dựng công trình của Dự án nêu trên và chi phí công ty quản lý dự án phía Trung Quốc được chi trả trong khuôn khổ khoản viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Trung Quốc cung cấp cho Chính phủ Việt Nam.

Chi phí về nghiên cứu tính khả thi Dự án, chi phí lập đề cương thiết kế/yêu cầu của chủ đầu tư, chi phí mời thầu EPC và chi phí giám sát thi công, chi phí chuẩn bị mặt bằng thi công trong quá trình thực hiện Dự án nêu trên và các chi phí khác do phía Việt Nam tự chi trả.

(2) Quy mô dự án và chi phí xây dựng không tương ứng

Tổ chuyên gia căn cứ theo các quy định của chính phủ Trung Quốc về dự án sử dụng nguồn vốn viện trợ kết hợp với các quy định về xây dựng của địa phương và điều tra giá thị trường, sơ bộ tính toán để hoàn thành

được các hạng mục công việc cần khoảng Ba mươi một triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn nhân dân tệ (31.567.000 RMB). Chi tiết xem bảng thống kê bên dưới

Bảng thống kê khái toán các địa phương Đồng tiền : RMB

Tỉnh	Điểm trường	Khái toán Việt Nam tính	Khái toán Trung Quốc tính	Chênh lệch
Điện Biên	5	7.489.000 RMB	8.888.000 RMB	1.391.000 RMB
Lai Châu	5	6.250.000 RMB	7.630.000 RMB	1.380.000 RMB
Lạng Sơn	14	7.500.000 RMB	8.890.000 RMB	1.390.000 RMB
Cao Bằng	4	4.730.000 RMB	6.167.000 RMB	1.435.800 RMB
Tổng	28	25.969.000 RMB	31.567.000 RMB	5.596.800 RMB

Chú ý : 1.Tỉ giá 1 RMB=3424 VND

2.Chỉ tính 4 điểm trường chưa thi công của tỉnh Cao Bằng

(3) Tỉnh Cao Bằng chỉ có 4 điểm trường phù hợp đưa vào danh mục dự án

Tại Cao Bằng đã khảo sát 9 điểm trường, 5 trường đã được khởi công,

đã thông qua đấu thầu xác định được đơn vị thi công. Do đó, có 4 điểm trường chưa khởi công phù hợp đưa vào danh mục dự án, áp dụng thực hiện theo mô hình địa phương hóa

III. Vấn đề và kiến nghị

1. Trước ngày 29.10, Lạng Sơn và Cao Bằng cung cấp hồ sơ thiết kế và khái toán của các điểm trường.

2. Về quy mô xây dựng và kinh phí của dự án không tương ứng, tổ chuyên gia của Trung Quốc kiến nghị, đây là dự án viện trợ giữa chính phủ hai nước, để đảm bảo dự án viện trợ hiệu quả và đạt kết quả, kính đề nghị phía Việt Nam tích cực xem xét phương hướng giải quyết vấn đề trên.

Báo cáo tình hình như trên, kính đề nghị phúc đáp trong thời gian sớm nhất.

Viện thiết kế công trình điện tử Trung Quốc

Tổ chuyên gia

Ngày 26.10.2017

Phụ lục 1 :

Bảng nhu cầu 14 điểm trường Làng Sơn

Đơn vị tính: triệu VND

Stt	Danh mục khảo sát	Quy mô đầu tư			Kinh phí			Ghi chú
		Phòng học MN	Phòng ở HS bán trú	Phòng công vụ	Tổng	Vốn viện trợ	Ngân sách tỉnh Làng Sơn	
1	Phòng học Trường Mầm non Ba Sơn, xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc	6			4,320	3,600	720	
2	Phòng ở bán trú Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Thanh Lòa, huyện Cao Lộc		10		1,800	1,500	300	
3	Phòng ở bán trú Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Hồng Thái, huyện Văn Lãng		10		1,800	1,500	300	
4	Phòng học Trường Mầm non xã Thanh Long huyện Văn Lãng	4			2,880	2,400	480	
5	Phòng học Trường Mầm non xã Thụy Hùng, huyện Văn Lãng	2			1,440	1,200	240	
6	Phòng ở bán trú Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Bắc Lạ, huyện Văn Lãng		3		540	450	90	
7	Phòng học Trường Mầm non xã Đào Viên, huyện Tràng Định	4			2,880	2,400	480	

Stt	Danh mục khảo sát	Quy mô đầu tư			Kinh phí			Ghi chú
		Phòng học MN	Phòng ở HS bán trú	Phòng công vụ	Tổng	Vốn viện trợ	Ngân sách tỉnh Lạng Sơn	
8	Phòng ở bán trú Trường Phổ thông dân tộc bán trú xã Bắc Ái 1, huyện Tràng Định		8		1,440	1,200	240	
9	Phòng học, Trường Mầm non xã Tam Gia, huyện Lộc Bình	3			2,160	1,800	360	
10	Phòng ở công vụ giáo viên Trường Trung học phổ thông Tú Doãn, huyện Lộc Bình (xã Tú Doãn)			4	1,020	850	170	
11	Phòng ở bán trú Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học học xã Hữu Lân, huyện Lộc Bình		12		2,160	1,800	360	
12	Phòng ở bán trú Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học 2 xã Hữu Kiên huyện Chi Lăng		8		1,440	1,200	240	
13	Phòng ở bán trú Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở xã Tân Lập, huyện Hữu Lũng		8		1,440	1,200	240	
14	Phòng ở bán trú Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học xã Thiện Kỳ, huyện Hữu Lũng		2		360	300	60	
	Cộng	19	61	4	25,680	21,400	4,280	

Chú ý :Làng Sơn chưa cung cấp hồ sơ của cả 14 điểm trường

Bảng nhu cầu 9 điểm trường Cao Bằng

Stt	Tên	Nội dung cải tạo	P.a TK	Tiến độ	Khác
1	Mầm non Đức Long huyện Thạch An	Phòng họp, phòng học, phòng trực ban, nhà để xe, sân bãi, cổng, tường vây, hàng mục kỹ thuật ngoài trời, sân khấu ngoài trời	Có	Khởi công	Đầu tư 6.68 tỉ, vốn TQ 3 tỉ, vốn VN 3.68 tỉ
2	Cấp 2 Hạ Lang	Xây mới nhà học 3 tầng, 6 gian nhà ở công vụ	Có	Khởi công	Đầu tư 4.876 tỉ, vốn TQ 3 tỉ, vốn VN 1.876 tỉ
3	Cấp 2 Quảng Lân, huyện Bảo Lâm	7 gian nhà ở công vụ, 1 gian quản lý, 2 gian nhà bếp, nhà vệ sinh 27.4m2 6x4.2, bể nước, sân chơi, hàng mục kỹ thuật ngoài trời(đường, bồn hoa, thoát nước, kè)	Có	Khởi công	Đầu tư 3.985 tỉ, vốn TQ 2 tỉ, vốn VN 1.985 tỉ
4			Có	Khởi công	Đầu tư 4.826 tỉ, vốn TQ 3 tỉ, vốn VN 1.826 tỉ
5	Mầm non Trương Lương huyện Hòa An	4 phòng học, phòng họp, nhà công vụ, bếp, hàng mục kỹ thuật ngoài trời	Có	Khởi công	Đầu tư 4.665 tỉ, vốn TQ 3.2 tỉ, vốn VN 1.465 tỉ
6	Mầm non Cản Nông huyện Thông Nông	Nhu cầu ban đầu cần 2 phòng học, nhưng đã xây dựng xong, điều chỉnh thành: bếp/nhà công vụ 3 phòng/đường/ sân/hệ thống điện nước/kè đá, UBND tỉnh chưa phê duyệt	Có	Chưa khởi công	Đầu tư 2 tỉ, vốn TQ 0.8 tỉ, vốn VN 1.2 tỉ
7	Mầm non Cốc Pàng huyện Bảo Lạc	2 phòng học, 4 phòng nhà ở công vụ	Có.	Chưa khởi công	Đầu tư 2.2 tỉ, vốn TQ 1 tỉ, vốn VN 1.2 tỉ
8	Cấp 2 Huy Giáp	Nhà làm việc 2 tầng 260.17m2, phòng học bộ môn 291.6m2, nhà ăn-bếp 4 phòng 108m2, KTX 10 phòng 270m2, các hạng mục phụ trợ nhà vệ sinh, nhà	Chưa	Chưa khởi công	Đầu tư 9 tỉ, vốn TQ 2.4 tỉ, vốn VN 6.6 tỉ

Stt	Tên	Nội dung cải tạo	P.a TK	Tiến độ	Khác
		tắm, tường, sân khấu			
9	Cấp 2 Bảo Lạc	Cải tạo 30 phòng KTX và nhà vệ sinh, bếp, nhà ăn, xây mới tường bao và cổng	Chưa	Chưa khởi công	Đầu tư 3 tỉ, vốn TQ 3 tỉ

Chủ ý: Cấp 2 Huy Giáp và Cấp 2 Bảo Lạc ngoài hạng mục đã được UBND tỉnh phê duyệt đã đề xuất tăng thêm hạng mục nhưng chưa được phê duyệt.

Bảng nhu cầu 5 điểm trường Lai Châu

Stt	Điểm trường	Vị trí	Nhu cầu	Khải toán đầu tư
1	Mầm non Pa Tan	Pa Tản	(1) 1 nhà học 2 tầng, 6 phòng học(xây mới diện tích 700m ²) (2) Bể nước bê tông (10m ³) (3) Hàng rào, tường bao (gồm cổng) (4) 1 nhà vệ sinh (5) nhà để xe 3 chỗ (6) Hệ thống thoát nước (7) Cứng hóa đường	Đầu tư 6.2 tỉ VNĐ (toàn bộ vốn TQ)
2	Mầm non Nam Ban	Nậm Nhùn	(1) 1 nhà học, 1 tầng, tổng 3 phòng học và phòng làm việc (diện tích xây dựng 302m ²) (2) Bể nước bê tông (10m ³) (3) Hàng rào, tường bao (gồm cổng) (4) Cứng hóa đường	Đầu tư 3 tỉ VNĐ (toàn bộ vốn TQ)
3	Mầm non Sin suối hồ	Phong Thổ	(1) 1 nhà học, tổng 4 phòng (diện tích xây dựng 399m ²) (2) Bể nước bê tông (10m ³) (3) Hàng rào, tường bao và kê đá	Đầu tư 3 tỉ VNĐ (toàn bộ vốn TQ)

Stt	Điểm trường	Vị trí	Nhu cầu	Khái toán đầu tư
			(4) Hệ thống thoát nước (5) Cống hóa đường	
4	PTTH Nam Tam	Sin Hồ	01 nhà KTX, tổng 2 tầng 12 phòng(diện tích xây dựng 484m2) (VN cung cấp thiết bị gia dụng) (1) 1 nhà học, tổng 3 phòng (diện tích xây dựng 350m2) (2) Cứng hóa đường (3) Bể nước bê tông (10m3) (4) Hàng rào, tường bao (gồm cổng) (5) 1 nhà vệ sinh(diện tích xây dựng 14.5m2)	Đầu tư 6 tỉ VNĐ (toàn bộ vốn TQ)
5	Mầm non Ta Ba	Mường Tè		Đầu tư 3.2 tỉ VNĐ (toàn bộ vốn TQ)

Chú ý: Cả 5 trường đều dùng nguồn vốn Trung Quốc, tương ứng khoảng 21.4 tỉ VNĐ; ngoài trường PTTH Nam Tam, các trường khác chỉ đề cập xây dựng và hoàn thiện cơ bản, không yêu cầu cung cấp thiết bị sử dụng và thiết bị dạy học; Mầm non Hoa Hồng là trường thay đổi sau này.

Bảng nhu cầu 5 điểm trường Điện Biên

Stt	Điểm trường	Vị trí	Nhu cầu	Khái toán
1	Tiêu học số 2 Na Hy	Nam Po	(1) 1 nhà KTX, tổng 20 phòng (diện tích xây dựng 902.46m ²) (2) 2 dãy nhà vệ sinh(diện tích xây dựng 48.42m ²) (3) 2 dãy nhà tắm ((diện tích xây dựng 25.62m ²) (4) Củng hóa mặt đường (đường bê tông, diện tích xây dựng 650m ²) (5) Hệ thống cấp thoát nước (420m)	Đầu tư 5.664 tỉ VNĐ(vốn TQ 5.253 tỉ, vốn VN 0.411 tỉ
2	PTTH Nam Po	Nam Po	(1) 1 nhà KTX, 2 tầng tổng 20 phòng (diện tích xây dựng 802.03m ²) (2) Nhà bếp (diện tích xây dựng 53.19m ²) (3) Củng hóa mặt đường (đường bê tông, diện tích xây dựng 200m ²)	Đầu tư 5.244 tỉ VNĐ(vốn TQ 4.905 tỉ, vốn VN 0.319 tỉ
3	PTTH Trần Can	Điện Biên đông	(1) 1 nhà KTX, 2 tầng tổng 20 phòng (diện tích xây dựng 830m ²) (2) Nhà bếp (diện tích xây dựng 45m ²) (3) 2 dãy nhà vệ sinh(diện tích xây dựng 90m ²) (4) Củng hóa mặt đường (đường bê tông, diện tích	Đầu tư 5.555 tỉ VNĐ(vốn TQ 5.215 tỉ, vốn VN 0.340 tỉ

			xây dựng 200m2) (5) xây mới 2 bể nước (sử dụng cho nhà vệ sinh)	
4	Mầm non Mường Lói	Diện Biên	(1) 1 nhà KTX, 1 tầng tổng 5 phòng (diện tích xây dựng 590m2) (2) 2 dãy nhà vệ sinh(diện tích xây dựng 19.58m2) (3) San gạt sân bãi (diện tích 2530m2, vốn đối ứng hoàn thành)	Đầu tư 3.705 tỉ VNĐ(vốn TQ 3.431 tỉ, vốn VN 0.274 tỉ
5	Mầm non Hoa Hồng	Tua Chua	(1) 1 nhà chức năng, 1 tầng(diện tích xây dựng 370m2) (2) 2 dãy phòng học, mỗi dãy 3 gian(diện tích xây dựng 612m2) (3) 1 Phòng bảo vệ (4) Hàng rào, tường bao (gồm cổng)	Đầu tư 5.500 tỉ VNĐ(vốn TQ 2.7 tỉ, vốn VN 2.8 tỉ

注：5所学校中方共投资 215.04 亿越南盾，越方共投资 41.44 亿越南盾；1.项目只涉及建筑本体建造及简单装修，越方未提出家具、电器及教学设备要求。2.玫瑰幼儿园是后来调整的学校。

Chú ý: Cả 5 trường dùng nguồn vốn Trung Quốc 21.504 tỉ, phía Việt Nam đầu tư 4.144 tỉ VNĐ; 1. Dự án chỉ đề cập xây dựng và hoàn thiện cơ bản, không yêu cầu cung cấp thiết bị sử dụng và thiết bị dạy học; Mầm non Hoa Hồng là trường thay đổi sau này.